

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu:

1. Phạm vi công việc của gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 3: Xây lắp nền, mặt đường, cầu Tám Mến và các công Đường Đông kênh Ba Muồng, Huyện Cai Lậy.
- Thuộc dự án: Đường Đông Kênh Ba Muồng, huyện Cai Lậy.
- Địa điểm xây dựng: Xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp.
- Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp: IV.
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 240 ngày.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3.

Quy mô:

a. Phạm vi dự án

- Điểm đầu dự án: Giao với đường vào chợ Miếu Bà;
- Điểm cuối dự án: Giao với đường vào công Mười Nén;
- Tổng chiều dài tuyến nghiên cứu: Khoảng 3.280m.

b. Quy mô đầu tư

- Phần tuyến: Đường giao thông nông thôn cấp A, Bmặt/Bnền = 4,5m/6,5m; Mặt đường cấp cao A2, mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} \geq 91\text{Mpa}$; Vận tốc thiết kế $V_{tk} = 30\text{ km/h}$; Tải trọng thiết kế trục xe 10T.
- Xây dựng mới cầu Tám Mến, tải trọng thiết kế 0,5HL93; Bố trí 05 công ngang đường, tải trọng thiết kế 0,5HL93.

c. Giải pháp thiết kế

*** Phần đường giao thông:**

- Phương án tuyến: Chủ yếu bám theo tim đường hiện hữu, không chế mặt bằng tuyến nằm trong phạm vi ranh giải phóng mặt bằng đã thực hiện. Cao độ thiết kế: +2,30m (Trừ các đoạn vào cầu và đoạn vượt núi).

- Mặt cắt ngang thiết kế: Phần xe chạy 4,5m, độ dốc ngang mặt đường 2%; Lề đường đất: 1,0m x 2 bên = 2,0m, độ dốc ngang lề đường 5%. Taluy nền đắp 1:1,5.

- Kết cấu áo đường: Láng nhựa nóng mặt đường 2 lớp, tiêu chuẩn nhựa 3,0 kg/m²; Tưới lớp nhựa thấm bám, tiêu chuẩn nhựa 1,0 kg/m²; Cấp phối đá dăm loại 2, $D_{max} = 25\text{mm}$ dày 17cm, $K \geq 0,98$; Cấp phối đá dăm loại 2, $D_{max} =$

37,5mm dày 18cm, $K \geq 0,98$; Vải địa kỹ thuật ngăn cách $R \geq 12\text{KN/m}$; Nền cát san lấp đầm chặt $K \geq 0,95$.

** Phần cầu Tám Mến*

- Chiều dài 15.7m (sử dụng 1 nhịp dài 15,0m).

- Khổ cầu: Rộng 6.50m (gồm phần xe chạy rộng 6.00m, gờ lan can 2x0,25m/bên). Tải trọng thiết kế: 0,5HL93.

- Kết cấu nhịp: Bản mặt cầu BTCT liên hợp với dầm BTCT DƯL đúc sẵn, nhịp giữa sử dụng 5 dầm BTCT DƯL tiết diện chữ “I” – $L=15.00\text{m}$. Lớp phủ mặt cầu bằng bê tông nhựa carboncor CA 9,5 dày 3,0cm.

- Mố cầu bằng BTCT trên hệ BTCT dự ứng lực D300. Chiều dài cọc dự kiến là 18,0m.

** Phần cống ngang đường:* Sử dụng Cống tròn và cống hộp vuông bằng BTCT đúc sẵn. Tường đầu, tường cánh, sân cống bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250 đúc tại chỗ. Móng cống bằng BTCT trên nền gia cố cừ tràm mật độ 16 cây/m².

** Phần an toàn giao thông:* Được thiết kế tuân thủ theo đúng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2024/BGTVT.

- Các thông tin khác (nếu có): không.

2. Thời hạn hoàn thành: **240 ngày**.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

- Thời gian thực hiện hợp đồng **240 ngày**, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, bao gồm cả những ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày nghỉ lễ

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy định kỹ thuật chính xác và rõ ràng là một điều kiện tiên quyết để các nhà thầu đáp ứng một cách thực tế và cạnh tranh các yêu cầu của Chủ đầu tư mà không đặt điều kiện cho E-HSĐT của Nhà thầu. Quy định kỹ thuật phải được soạn thảo để không làm hạn chế cạnh tranh, đồng thời nêu rõ các yêu cầu về trình độ tay nghề, vật tư và hiệu suất sử dụng của các hàng hóa và dịch vụ được cung cấp. Quy định kỹ thuật cần yêu cầu rằng tất cả hàng hóa và vật tư được sử dụng trong Công trình đều mới, chưa từng qua sử dụng, thuộc thế hệ mới nhất, đã đưa vào tất cả các cải tiến về thiết kế và vật liệu trừ khi được quy định khác đi trong hợp đồng.

2. Trong yêu cầu về mặt kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu, không được nêu yêu cầu về nhãn hiệu, xuất xứ cụ thể của vật tư, máy móc, thiết bị.

Bảng yêu cầu đặc tính kỹ thuật và chủng loại vật tư

ST T	Tên vật liệu	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Xuất xứ
HM	PHẦN ĐƯỜNG GIAO THÔNG		
1	Biển báo phản quan chữ nhật các loại	Đạt QCVN 41:2024/BGTVT	Gia công theo bản vẽ thiết kế
2	Biển báo phản quan tròn D70cm	Đạt QCVN 41:2024/BGTVT	Gia công theo bản vẽ thiết kế
3	Biển báo phản quan tam giác cạnh D70cm	Đạt QCVN 41:2024/BGTVT	Gia công theo bản vẽ thiết kế
4	Bu lông	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
5	Cát nền	ĐẠT TCVN 9436 : 2012, 4447 : 2012 và AASHTO M145-91	Cát san nền - TCVN 9436 : 2012, 4447 : 2012 và AASHTO M145-91 hoặc Tương đương
6	Cát vàng	Đạt TCVN 7570-2006, Tân Châu	Đạt TCVN 7570-2006, Tân Châu hoặc Tương đương
7	Cấp phối đá dăm	Đạt TCVN 8859-2023, yêu cầu thiết kế	Hóa An hoặc tương đương
8	Cọc gỗ (cọc tràm) dài 4,7m. Dg (8-10)cm	Tươi thẳng, Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
9	Dầu hoả	Đạt yêu cầu thiết kế	Petrolimex hoặc tương đương
10	Dây thép	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
11	Đá 0,5-1,0	Đạt TCVN 8863-2011	Đồng Nai hoặc tương đương
12	Đá 0,5-1,6	Đạt TCVN 8863-2011	Đồng Nai hoặc tương đương
13	Đá 1x2	Đạt TCVN 7570-2006	Đạt TCVN 7570-2006, xanh Đồng Nai hoặc Tương đương
14	Đất dính	Đạt TCVN 9436:2012, 4054:2006	Việt Nam sản xuất
15	Đinh 6cm	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
16	Gỗ làm khe co dãn	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
17	Khí gas	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất

18	Mạ kẽm tường hộ lan tol lượn sóng các loại	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
19	Nước	Đạt TCVN 4506- 2012	Việt Nam sản xuất
20	Nhựa bitum	Đạt TCVN 8863- 2011, 7493-2005	loại 60/70. Nhập khẩu (Công ty TNHH Cung ứng Nhựa đường (ADCo) hoặc tương đương)
21	Nhựa đường	Đạt TCVN 8863- 2011, 7493-2005	loại 60/70. Nhập khẩu (Công ty TNHH Cung ứng Nhựa đường (ADCo) hoặc tương đương)
22	Nhựa đường	Đạt TCVN 8863- 2011, 7493-2005	loại 60/70. Nhập khẩu (Công ty TNHH Cung ứng Nhựa đường (ADCo) hoặc tương đương)
23	Que hàn	Đạt yêu cầu thiết kế	Kim Tín hoặc Tương đương
24	Sơn	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
25	Sơn dẻo nhiệt	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
26	Sơn lót	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
27	Sơn phủ	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
28	Thép hình	Đạt yêu cầu thiết kế	Nhà Bè, tương đương hoặc tốt hơn
29	Thép ống	Đạt yêu cầu thiết kế	Hoà Phát, tương đương hoặc tốt hơn
30	Thép tròn 6mm	Đạt TCVN 1651- 2018, mác thép đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam, Thép Miền Nam hoặc tương đương
31	Trụ biển báo thép ống mạ kẽm D90	Đạt QCVN 41:2024/BGTVT	Gia công theo bản vẽ thiết kế
32	Vải địa kỹ thuật	Đạt yêu cầu thiết kế	Cty TNHH xuất nhập khẩu Thái Châu hoặc Tương đương
33	Ván khuôn 3mm	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
34	Xi măng PCB40	Đạt TCVN 6260- 2020	Việt Nam (Vicem Hà Tiên) hoặc tương đương

HM	PHẦN CẦU TẮM MẸN		
1	Bu lông M24x85	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
2	Carboncor Asphalt (loại CA 9,5)	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
3	Cát san lấp	ĐẠT TCVN 9436 : 2012, 4447 : 2012 và AASHTO M145-91	Cát san nền - TCVN 9436 : 2012, 4447 : 2012 và AASHTO M145-91 hoặc Tương đương
4	Cát vàng	Đạt TCVN 7570-2006, Tân Châu	Đạt TCVN 7570-2006, Tân Châu hoặc Tương đương
5	Cọc gỗ (cọc tràm) L=3m, ĐK 8-10cm	Tươi thẳng, Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
6	Cọc ống bê tông DUL 300/180	Đạt yêu cầu thiết kế	Cty TNHH MTV Bê tông Ticco hoặc Tương đương
7	Cột chống thép ống	Đạt yêu cầu thiết kế	Hoà Phát hoặc tương đương
8	Củ đụn	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
9	Cừ Larsen	Đạt yêu cầu thiết kế	Cty TNHH MTV Bê tông Ticco hoặc Tương đương
10	Dầm I500 DUL, L=15m (tải trọng 0.5HL93)	Đạt yêu cầu thiết kế	Cty TNHH MTV Bê tông Ticco hoặc Tương đương
11	Dây thép	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
12	Đá 1x2	Đạt TCVN 7570-2006	Đạt TCVN 7570-2006, xanh Đồng Nai hoặc Tương đương
13	Gối cầu cao su bản thép 30*15*4cm	Đạt yêu cầu thiết kế	Cty TNHH MTV Bê tông Ticco hoặc Tương đương
14	Giấy dầu tấm nhựa	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
15	Khấu hao thép cừ lá sen vòng vây thi công	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
16	Khí gas	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
17	Mạ kẽm nhúng nóng lan can	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
18	Nước	Đạt TCVN 4506-2012	Việt Nam sản xuất

19	Nhựa bitum	Đạt TCVN 8863-2011, 7493-2005	loại 60/70. Nhập khẩu (Công ty TNHH Cung ứng Nhựa đường (ADCo) hoặc tương đương)
20	Que hàn	Đạt yêu cầu thiết kế	Kim Tín hoặc Tương đương
21	Sikarout 214-11 (vữa không co ngót)	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
22	Thép hình	Đạt yêu cầu thiết kế	Nhà Bè, tương đương hoặc tốt hơn
23	Thép hình, thép tấm	Đạt yêu cầu thiết kế	Nhà Bè, tương đương hoặc tốt hơn
24	Thép ống	Đạt yêu cầu thiết kế	Hoà Phát, tương đương hoặc tốt hơn
25	Thép tấm	Đạt yêu cầu thiết kế	Nhà Bè, tương đương hoặc tốt hơn
26	Thép tròn 6mm	Đạt TCVN 1651-2018, mức thép đạt yêu cầu thiết kế	Đạt TCVN 1651-2018, mức thép đạt yêu cầu thiết kế
27	Thép tròn $D \leq 10\text{mm}$	Đạt TCVN 1651-2018, mức thép đạt yêu cầu thiết kế	Đạt TCVN 1651-2018, mức thép đạt yêu cầu thiết kế
28	Thép tròn $D \leq 18\text{mm}$	Đạt TCVN 1651-2018, mức thép đạt yêu cầu thiết kế	Đạt TCVN 1651-2018, mức thép đạt yêu cầu thiết kế
29	Thép tròn $D > 18\text{mm}$	Đạt TCVN 1651-2018, mức thép đạt yêu cầu thiết kế	Đạt TCVN 1651-2018, mức thép đạt yêu cầu thiết kế
30	Xà nẹp	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
31	Xăng	Đạt yêu cầu thiết kế	Petrolimex hoặc tương đương
32	Xi măng PCB40	Đạt TCVN 6260-2020	Việt Nam (Vicem Hà Tiên) hoặc tương đương
HM	PHẦN CÔNG TRÒN (D80-D150)cm		
1	Bạc sọc ba màu	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất

2	Cát san lấp	ĐẠT TCVN 9436 : 2012, 4447 : 2012 và AASHTO M145-91	Cát san nền - TCVN 9436 : 2012, 4447 : 2012 và AASHTO M145-91 hoặc Tương đương
3	Cát vàng	Đạt TCVN 7570-2006, Tân Châu	Đạt TCVN 7570-2006, Tân Châu hoặc Tương đương
4	Cọc gỗ (cọc tràm) dài 4,7m. Dg (8-10)cm	Tươi thẳng, Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
5	Cọc gỗ (cọc tràm) L=3m, ĐK 8-10cm	Tươi thẳng, Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
6	Cột chống thép ống	Đạt yêu cầu thiết kế	Hoà Phát hoặc tương đương
7	Dây thép	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
8	Đá 1x2	Đạt TCVN 7570-2006	Đạt TCVN 7570-2006, xanh Đồng Nai hoặc Tương đương
9	Gối đỡ UCF vòng bi D35mm	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
10	Gioăng cao su D1000mm	Đạt yêu cầu thiết kế	Cty TNHH MTV Bê tông Ticco hoặc Tương đương
11	Gioăng cao su D1500mm	Đạt yêu cầu thiết kế	Cty TNHH MTV Bê tông Ticco hoặc Tương đương
12	Gioăng cao su D800mm	Đạt yêu cầu thiết kế	Cty TNHH MTV Bê tông Ticco hoặc Tương đương
13	Join cao su củ tỏi D16	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
14	Join cao su lá 10*150	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
15	Khí gas	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
16	Mỡ bôi trơn	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
17	Nước	Đạt TCVN 4506-2012	Việt Nam sản xuất
18	Ống bê tông dài 2,5m D=800mm	Đạt yêu cầu thiết kế	Cty TNHH MTV Bê tông Ticco hoặc Tương đương
19	Ống bê tông dài 2,5m D1000mm	Đạt yêu cầu thiết kế	Cty TNHH MTV Bê tông Ticco hoặc Tương đương

20	Ống bê tông dài 3m D1500mm	Đạt yêu cầu thiết kế	Cty TNHH MTV Bê tông Ticco hoặc Tương đương
21	Que hàn	Đạt yêu cầu thiết kế	Kim Tín hoặc Tương đương
22	Tay quay cửa cống Gang đúc D500	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
23	Thép hình	Đạt yêu cầu thiết kế	Nhà Bè, tương đương hoặc tốt hơn
24	Thép tấm	Đạt yêu cầu thiết kế	Hoà Phát, tương đương hoặc tốt hơn
25	Thép tấm, thép hình INOX 304	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
26	Thép tròn $D \leq 10\text{mm}$	Đạt TCVN 1651- 2018, mức thép đạt yêu cầu thiết kế	Đạt TCVN 1651- 2018, mức thép đạt yêu cầu thiết kế
27	Thép tròn $D \leq 18\text{mm}$	Đạt TCVN 1651- 2018, mức thép đạt yêu cầu thiết kế	Đạt TCVN 1651- 2018, mức thép đạt yêu cầu thiết kế
28	Xăng	Đạt yêu cầu thiết kế	Petrolimex hoặc tương đương
29	Xi măng PCB40	Đạt TCVN 6260- 2020	Việt Nam (Vicem Hà Tiên) hoặc tương đương
HM	PHẦN CÔNG HỘP (2x2)M		
1	Bạc sọc ba màu	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
2	Cát san lấp	ĐẠT TCVN 9436 : 2012, 4447 : 2012 và AASHTO M145-91	Cát san nền - TCVN 9436 : 2012, 4447 : 2012 và AASHTO M145-91 hoặc Tương đương
3	Cát vàng	Đạt TCVN 7570- 2006, Tân Châu	Đạt TCVN 7570- 2006, Tân Châu hoặc Tương đương
4	Cọc gỗ (cọc tràm) dài 4,7m. Dg (8-10)cm	Tươi thẳng, Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
5	Cọc gỗ (cọc tràm) L=3m, ĐK 8-10cm	Tươi thẳng, Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
6	Cống hộp quy cách 2000x2000mm	Đạt yêu cầu thiết kế	Cty TNHH MTV Bê tông Ticco hoặc Tương đương

7	Cột chống thép ống	Đạt yêu cầu thiết kế	Hoà Phát hoặc tương đương
8	Dây thép	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
9	Đá 1x2	Đạt TCVN 7570-2006	Đạt TCVN 7570-2006, xanh Đồng Nai hoặc Tương đương
10	Gối đỡ UCF vòng bi D35mm	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
11	Join cao su củ tỏi D16	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
12	Join cao su lá 10*150	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
13	Khí gas	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
14	Mỡ bôi trơn	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
15	Nước	Đạt TCVN 4506-2012	Việt Nam sản xuất
16	Que hàn	Đạt yêu cầu thiết kế	Kim Tín hoặc Tương đương
17	Tay quay cửa cống Gang đúc D500	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
18	Thép hình	Đạt yêu cầu thiết kế	Nhà Bè, tương đương hoặc tốt hơn
19	Thép tấm	Đạt yêu cầu thiết kế	Hoà Phát, tương đương hoặc tốt hơn
20	Thép tấm, thép hình INOX 304	Đạt yêu cầu thiết kế	Việt Nam sản xuất
21	Thép tròn $D \leq 10\text{mm}$	Đạt TCVN 1651-2018, mác thép đạt yêu cầu thiết kế	Đạt TCVN 1651-2018, mác thép đạt yêu cầu thiết kế
22	Thép tròn $D \leq 18\text{mm}$	Đạt TCVN 1651-2018, mác thép đạt yêu cầu thiết kế	Đạt TCVN 1651-2018, mác thép đạt yêu cầu thiết kế
23	Xăng	Đạt yêu cầu thiết kế	Petrolimex hoặc tương đương
24	Xi măng PCB40	Đạt TCVN 6260-2020	Việt Nam (Vicem Hà Tiên) hoặc tương đương

3. Chủ đầu tư được đưa ra yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu

tổ đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Trường hợp cần thiết phải nêu nhãn hiệu, catalô của một nhà sản xuất nào đó, hoặc vật tư, máy móc, thiết bị nào đó để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về mặt kỹ thuật của vật tư, máy móc, thiết bị thì phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô nêu ra và quy định rõ khái niệm tương đương nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư, máy móc, thiết bị đã nêu để không tạo định hướng cho một sản phẩm hoặc cho một nhà thầu nào đó.

4. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu bảo dưỡng (nếu có);

5. Đầu thầu bền vững: Trường hợp có yêu cầu về đầu thầu bền vững thì chủ đầu tư cần đưa ra quy định bảo đảm sự thân thiện với môi trường, xã hội (sử dụng vật tư, vật liệu xây dựng, thiết bị được chứng nhận nhãn năng lượng, nhãn sinh thái, vật liệu không nung, vật liệu bền vững, thân thiện môi trường, vật liệu có khả năng tái chế, tái sử dụng; biện pháp thi công nhằm hạn chế mức độ xả thải, rác thải, ô nhiễm môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực tới mặt bằng, khu vực thi công...) nhưng phải bảo đảm các quy định này là rõ ràng, không làm hạn chế sự tham gia của nhà thầu.

6. Đối với phạm vi công việc gói thầu áp dụng loại hợp đồng theo kết quả đầu ra, các yêu cầu về kỹ thuật do Chủ đầu tư đưa ra cần chú trọng vào sản phẩm đầu ra như tiêu chuẩn, quy cách, thông số kỹ thuật, chất lượng... của các công việc này. Chủ đầu tư cũng cần nêu các tiêu chuẩn thi công nhà thầu phải đáp ứng, tuy nhiên, các tiêu chuẩn này không nhằm mục đích hạn chế sự tham gia của nhà thầu. Nhà thầu có thể áp dụng các tiêu chuẩn khác nhưng phải chứng minh các tiêu chuẩn này tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn do Chủ đầu tư yêu cầu. Về cơ bản, E-HSMT không cần nêu quy trình, phương pháp thực hiện dịch vụ cụ thể mà nhà thầu phải tuân theo. Nhà thầu được quyền đề xuất quy trình, phương pháp thực hiện mà nhà thầu thấy là thích hợp để thực hiện gói thầu.

Yêu cầu về kỹ thuật cần thể hiện các mức độ đáp ứng yêu cầu về kết quả đầu ra tương ứng với số tiền bị giảm trừ giá trị thanh toán trong quá trình khai thác công trình; yêu cầu về chất lượng, độ bền công trình và các yêu cầu khác.

IV. Các bản vẽ: Đính kèm cùng E-HSMT.

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1			
2			
...			

